

ĐÓNG GÓP CỦA BÍ THƯ TỈNH ỦY NGUYỄN VĂN CHÍNH TRONG CẢI TIẾN PHÂN PHỐI LƯU THÔNG, ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ KINH TẾ

ThS TRỊNH THỊ TƯƠI

Trường Chính trị Long An

Đồng chí Nguyễn Văn Chính¹-Bí thư Tỉnh ủy Long An-người cán bộ, đảng viên có nhiều gắn bó với sự nghiệp cách mạng tỉnh Long An. Với tư duy sắc sảo, nhạy bén, tinh thần dám nghĩ, dám làm, đồng chí luôn trăn trở tìm cách tháo gỡ khó khăn, “đột phá khẩu” cho phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương trong những năm tìm đường đổi mới. Thực tiễn và kinh nghiệm của tỉnh Long An về cải tiến trong phân phối lưu thông cùng những đóng góp của Bí thư Tỉnh ủy Long An là một trong những cơ sở quan trọng góp phần vào quá trình hình thành đường lối đổi mới đất nước của Đảng.

Từ khóa: Đồng chí Nguyễn Văn Chính, Bí thư Tỉnh ủy, Long An, phân phối lưu thông

1. Tư duy đổi mới, sáng tạo trong cải tiến phân phối lưu thông, thực hiện cơ chế một giá

Hơn 70 năm hoạt cách mạng, trải qua nhiều lĩnh vực công tác, đảm trách nhiều chức vụ, đồng chí Nguyễn Văn Chính luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có đóng góp quan trọng cho Đảng, cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam, đặc biệt là trên cương vị Bí thư Tỉnh ủy Long An. Theo sự phân công của Đảng, đồng chí Nguyễn Văn Chính có hai lần làm Bí thư Tỉnh ủy Long An, đều vào những giai đoạn rất khó khăn, đòi hỏi cao độ về tâm huyết, trí tuệ, bản lĩnh của người đứng đầu (lần thứ nhất là từ tháng 12-1958 đến năm 1964 và lần thứ hai là sau ngày miền Nam giải phóng, đất nước thống nhất, từ năm 1977 đến tháng 10-1986). Đồng chí Nguyễn Văn Chính luôn tỏ rõ phẩm chất của một người cộng sản chân chính, luôn sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn, thử thách, quyết tâm thực hiện ước vọng lớn nhất của cuộc đời mình là đem lại ấm

no cho người dân. Với tinh thần, quyết tâm của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, sự đoàn kết của tập thể Tỉnh ủy, sự đồng lòng của nhân dân, chủ trương bù giá vào lương, cải tiến phân phối lưu thông, thực hiện cơ chế một giá của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Chính và tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy Long An đã ra đời từ thực tiễn tỉnh Long An.

Quá trình thực hiện chủ trương cải tiến phân phối lưu thông, thực hiện cơ chế một giá được thực hiện từ năm 1977 với ý tưởng mua và bán một số mặt hàng với giá cao và bù giá vào lương. Từ nhu cầu thực tiễn và những bước thử nghiệm ban đầu, Tỉnh ủy Long An, đứng đầu là đồng chí Bí thư đã đi đến một quyết định là phải tìm giải pháp đáp ứng yêu cầu đời sống kinh tế. Giải pháp ấy phải “cởi trói” cho sản xuất và phải giải tỏa ách tắc cho lưu thông, từ đó từng bước đáp ứng nhu cầu đời sống. Ngay sau khi có NQTƯ6 khóa IV (1979) làm cho sản xuất “bung ra”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Long

An đã tổ chức cuộc họp ngày 26-6-1980 do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy chủ trì. Tại cuộc họp, đồng chí Nguyễn Văn Chính khuyến khích những người đã đề xuất phương thức mới về thu mua, phân phối: *mua hàng theo giá thỏa thuận và bán hàng theo giá thỏa thuận.*

Ngày 27-6-1980, Thường vụ Tỉnh ủy ra Quyết định số 03-ĐB về biện pháp thực hiện chủ trương mua bán hàng theo giá thỏa thuận. Với phương thức này, tỉnh Long An đã chuyển từ thu thuế bằng hiện vật sang thu thuế bằng tiền, chuyển từ mua nông sản, thực phẩm theo giá chỉ đạo sang mua giá thỏa thuận, chuyển từ phân phối hàng theo giá chỉ đạo cho những người thuộc diện cung cấp sang bán hàng theo giá xấp xỉ thị trường và bán rộng rãi cho mọi người. Từ đây, tỉnh Long An đã đi vào thực hiện cung cách làm ăn mới. Chủ trương nêu trên được mọi người dân hồ hởi đón nhận, cán bộ phấn khởi, nhiệt tình.

Sau khi tiếp thu Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 23-6-1980 của Bộ Chính trị, Tỉnh ủy Long An thông qua Đề án cải tiến phân phối lưu thông vào ngày 20-8-1980. Đề án đã phân tích sâu sắc, cụ thể các mặt của đời sống kinh tế, từ sản xuất đến tiêu dùng, từ lĩnh vực nhà nước quản lý đến thị trường xã hội, và đề ra những phương hướng, chủ trương mới đối với sản xuất, phân phối, lưu thông và đời sống.

Với phương thức mới, việc lưu thông hàng hóa đã trở lại bình thường, kinh tế xã hội được phục hồi nhanh chóng, sản xuất tăng trưởng, đời sống nhân dân được cải thiện. Chỉ sau 2 tháng, hơn 300 công nhân, viên chức, giáo viên đã nghỉ, xin trở lại làm việc. Nông dân phấn khởi sản xuất. Họ thấy có lẽ từ đây không còn “cắm chợ ngăn sông”, hàng làm sẽ được bán theo thị trường. Người dân sẽ được quyền chủ động bán sản phẩm của mình.

Năm năm liền (1980-1985) mặc dù gặp thiên tai nhưng sản xuất của tỉnh Long An vẫn liên tục phát triển. Sản lượng lương thực từ 436 nghìn tấn năm

1980 tăng lên 580 nghìn tấn năm 1985. Sản lượng vải từ 2,3 triệu mét năm 1980 tăng lên 6,5 triệu mét năm 1985.

Trước năm 1980, chưa có năm nào tỉnh hoàn thành được kế hoạch thu mua, xuất khẩu hàng hóa. Nhưng từ năm 1980, hàng xuất khẩu liên tục tăng lên, hoàn thành kế hoạch trung ương giao, đạt và vượt cả kế hoạch của địa phương.

2. Tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm

Tỉnh Long An cũng như cả nước sau những hân hoan của ngày đại thắng Mùa Xuân năm 1975, phải đối mặt với những khó khăn chồng chất về kinh tế-xã hội lại phải đương đầu với chiến tranh biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc. Trong khi đó những khuyết tật của mô hình kế hoạch hóa chi huy tập trung, hành chính bao cấp ngày càng bộc lộ gay gắt. Rõ nét nhất là cơ chế giá cả. Sự áp đặt chủ quan, tùy tiện trong định giá đã tạo ra sự chênh lệch lớn giữa giá thị trường tự do với giá chỉ đạo của Nhà nước. Đời sống của cán bộ, công nhân viên chức, lực lượng vũ trang ngày càng khó khăn. Tỉnh ủy tổng kết, trong đó có thống kê tiền lương của công nhân viên chức khi đó: Tiền lương bình quân năm 1979 của công nhân viên chức là 51,95 đ/tháng (trong đó khu vực sản xuất vật chất là 49,91 đ/tháng, khu vực không sản xuất vật chất là 51,81 đ/tháng)... Trong khi đó, thu nhập bình quân của một lao động trong nông nghiệp là 105 đ/tháng, của một tiểu thương kinh doanh nhỏ là 573 đ/tháng, kinh doanh vừa 702 đ/tháng và kinh doanh lớn là 877 đ/tháng². Lương quá thấp nên công nhân, viên chức tìm mọi cách để lo toan cuộc sống gia đình. Hàng ngàn công nhân, viên chức, giáo viên xin nghỉ hoặc tự bỏ việc để đi buôn, làm ruộng hoặc làm thuê kiếm sống...

Trước tình hình trên, là người đứng đầu Đảng bộ tỉnh Long An, đồng chí Nguyễn Văn Chính luôn suy nghĩ, trăn trở, làm gì, làm thế nào để sản xuất

được “bung ra”; để lưu thông không còn ách tắc, để mọi người yên tâm phấn khởi tăng gia sản xuất, học tập và công tác trong điều kiện đất nước hòa bình.

Thay đổi cơ chế giá cả, tiền lương, khâu nóng bỏng nhất lúc bấy giờ. Ngay từ năm 1977, với tấm lòng chân thành và tinh thần kỷ luật cao, đồng chí Nguyễn Văn Chính đã gặp ủy viên Bộ Chính trị, kiêm Phó chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng phụ trách phân phối lưu thông là đồng chí Phạm Hùng để xin phép Trung ương cho thực hiện việc mua và bán theo giá thị trường nhưng không được chấp nhận. Trước tình hình đó, đồng chí Nguyễn Văn Chính quyết định thử “làm chui” trong một vài việc nhỏ, coi như thuộc thẩm quyền giải quyết của nội bộ tỉnh.

Hai mặt hàng đường và đậu phộng được chọn làm thí điểm mua theo giá thỏa thuận để bán giá cao cho nhân dân, công nhân, viên chức và trao đổi với các tỉnh bạn. Với phương thức ấy, năm 1977 tỉnh Long An đã mua được gần 1.000 tấn đường gấp 3 lần năm 1976. Sau khi đã có nguồn hàng dồi dào trong tay, tỉnh cho bán tự do tại các quầy hàng thương nghiệp theo giá cao. Nhờ đó, cuối năm 1977, ngành Thương nghiệp đã thỏa mãn nhu cầu đường trong dịp Tết Nguyên đán cho nhân dân địa phương, làm chủ thị trường trong tỉnh. Ngoài ra, tỉnh còn dư một lượng lớn hàng hóa để đem nộp nghĩa vụ cho Trung ương. Tiếp theo đó, trong 3 tháng cuối năm 1979, tất cả các mặt hàng phân phối (trừ gạo) đều được tỉnh Long An bán ra thị trường. Toàn bộ số hiện vật của cán bộ, viên chức được quy ra tiền theo giá thị trường và cộng vào lương hằng tháng. Giải pháp “bù giá vào lương” đã gây một hiệu ứng tích cực. Thị trường sôi động, chỉ số giá tiêu dùng giảm mạnh, quỹ lương của tỉnh tăng lên gấp 7 lần³.

Sau “bù giá vào lương”, Bí thư Nguyễn Văn Chính tập trung vào tìm phương án cải tiến khâu phân phối, lưu thông một cách căn cơ, toàn diện. Có nhiều buổi, ông đóng vai thường dân đi qua các trạm kiểm tra lưu thông trên Quốc lộ 1A, những bất

hợp lý hiển hiện trước mắt người Bí thư. Có người mẹ mang vài cân gạo cho con đang học trên Thành phố Hồ Chí Minh cũng bị kiểm tra, tịch thu và ngâm gạo vào nước. Trong mớ bông bong của khâu phân phối lưu thông lúc ấy, Bí thư Nguyễn Văn Chính quyết định cải tiến phương thức về thu mua, phân phối lương thực, nông sản, thực phẩm ở địa phương.

Ngày 26-6-1980, cuộc họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy do đồng chí Bí thư Nguyễn Văn Chính chủ trì, đã nổ ra cuộc đấu tranh gay gắt giữa cái cũ và cái mới. Bí thư Nguyễn Văn Chính khẳng khái nêu quan điểm: Chúng ta bàn và tìm phương thức mới là để tháo gỡ khó khăn, là vì cuộc sống và niềm tin của dân. Đồng chí ủng hộ phương thức mới là thu mua theo giá thỏa thuận, vì đó là biện pháp hợp với thực tế, hợp với quy luật khách quan.

Sau cuộc họp này, đồng chí Bí thư chỉ đạo tiến hành làm thử việc mua hàng theo giá thỏa thuận đối với hàng nông sản, thực phẩm và bán hàng theo giá thỏa thuận đối với hàng tiêu dùng. Bước thử nghiệm ban đầu đã cho kết quả rất tích cực. Bí thư Nguyễn Văn Chính cùng với đồng chí Tư Giao, Giám đốc Sở Thương nghiệp tỉnh hoàn chỉnh Đề án cải tiến phân phối lưu thông và thông qua Tỉnh ủy vào tháng 8-1980. Đề án cải tiến phân phối lưu thông mà người đứng đầu là Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Chính, khi được triển khai đã mang lại luồng sinh khí mới tràn ngập niềm tin, sự phấn khởi trong cán bộ và nhân dân.

Những cải tiến trong phân phối, lưu thông ở tỉnh Long An đã giải quyết một vấn đề rất cơ bản là giải phóng sức sản xuất đang bị kìm hãm bởi cơ chế quản lý không phù hợp, xa rời thực tiễn; phát huy sự chủ động, năng động, những tiềm năng dồi dào trong nhân dân, xóa bỏ “ngăn sông, cấm chợ” người sản xuất trở lại làm chủ trong sản xuất, kinh doanh; người tiêu dùng trở lại làm chủ thu nhập của mình. Hàng hóa được lưu chuyển nhanh hơn với con đường ngắn nhất từ sản xuất đến tiêu dùng.

Đột phá giá-lương-tiền của đồng chí Nguyễn Văn Chính đưa ra là một quyết định đúng đắn, táo bạo, đầy trách nhiệm, thể hiện tầm tư duy đổi mới, sáng tạo, đi trước của đồng chí Nguyễn Văn Chính. Là bước đi đầu tiên, có ý nghĩa lớn đối với toàn bộ quá trình đổi mới kinh tế, tạo thêm động lực mới thúc đẩy nền kinh tế, khai thác các tiềm lực của nền sản xuất XHCN.

Tuy vậy, ở thời điểm đó những phương án về cải tiến phân phối lưu thông của đồng chí Nguyễn Văn Chính được coi là một quyết định “tày đình” vì đi ngược lại với nguyên tắc kinh tế XHCN. Nhiều nơi tung tin về chủ trương “phá rào” của Long An là hiện tượng: “Làm loạn giá”, “Mới vào đến sân bay Tân Sơn Nhất đã ngửi thấy mùi Nam Tư”⁴ (ý nói kinh tế thị trường). Bản thân đồng chí Bí thư Nguyễn Văn Chính phải chịu nhiều sức ép, nhưng đồng chí vẫn giữ vững bản lĩnh của người lãnh đạo, dũng cảm, sáng tạo, giữ vững sự đoàn kết, thống nhất nội bộ, biết quyết đoán, quyết định đúng thời cơ, dám làm và dám chịu trách nhiệm, giữ vững niềm tin sắt đá ở phương án cải tiến phân phối lưu thông. Và trên thực tế, những phương án cải tiến phân phối, lưu thông đã nhanh chóng đi vào cuộc sống, mang lại những thay đổi lớn cho tỉnh và đã lan truyền trong cả nước.

Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chính phủ, các bộ, ngành, hàng chục đoàn của các tỉnh, thành phố đã về tỉnh Long An nghiên cứu, tìm hiểu. Một số phái đoàn quốc tế Liên Xô, Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Đảng Cộng sản Nhật Bản... cũng về tỉnh Long An để tìm hiểu. Đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Nhật Bản, sau khi tìm hiểu đã đánh giá: việc làm của tỉnh Long An “không những là cách làm mới đối với Việt Nam mà còn là mới đối với cả phe xã hội chủ nghĩa”⁵. Phái đoàn Trung ương Đảng Cộng sản Lào hoan nghênh sự sáng tạo và kết quả của quá trình cải tiến ở tỉnh Long An và cử ba đoàn tìm hiểu về tỉnh Long An và mời chuyên gia Việt Nam giúp Lào áp dụng phương thức mới ở tỉnh Long An.

Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Chính được gọi ra Hà Nội để giải thích tại sao việc “tày đình” như thế mà không báo cáo xin ý kiến Trung ương? Đồng chí Nguyễn Văn Chính thẳng thắn đáp: “Nếu chúng tôi xin ý kiến thì bằng lý luận các anh sẽ bác. Chi bằng chúng tôi làm có kết quả rõ ràng, rồi báo cáo”⁶. Và kết quả thực tế đã thay mọi lời giải thích. Trung ương chấp nhận và cho tỉnh Long An tiếp tục thực hiện.

Nghị quyết HNTƯ VIII khóa V (17-6-1985) của Đảng “Về giá-lương-tiền” khẳng định: phải dứt khoát xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, chuyển sang hạch toán kinh tế và kinh doanh XHCN. Nội dung xóa bỏ quan liêu, bao cấp trong giá-lương-tiền lúc đó là: tính đủ chi phí hợp lý; bảo đảm tiền lương thực tế, xác lập quyền tự chủ tài chính của các ngành kinh tế-kỹ thuật, các địa phương và đơn vị cơ sở; chuyển hẳn ngân hàng sang hạch toán kinh tế, kinh doanh XHCN; điều chỉnh mặt bằng giá cả, bãi bỏ chế độ cung cấp hiện vật theo giá bù lỗ, chuyển sang chế độ trả lương bằng tiền, xác định lại hệ thống lương cơ bản thống nhất trong cả nước.

Không lâu sau, các cải tiến này đã được áp dụng trong cả nước. Đến Đại hội VI (12-1986) của Đảng đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, đề ra chủ trương: Kiên quyết xóa bỏ cơ chế quản lý tập trung quan liêu hành chính bao cấp, từng bước đưa nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước.

1. Đồng chí Nguyễn Văn Chính (tên khai sinh Cao Văn Chánh, tên thường gọi là Chín Càn), sinh ngày 1-3-1924, trong một gia đình nông dân ở xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; mất ngày 29-10-2016

2, 3, 5. Tỉnh ủy Long An: *Tổng kết đổi mới quản lý kinh tế (1980-2000)*, Kho Lưu trữ Tỉnh ủy Long An, 5-2002, tr. 17, 34, 46

4. *Bù giá vào lương: 'tu tưởng chính trị' bí thư Chín Càn*, <https://vietnamnet.vn/vn/tuanvietnam/bu-gia-vao-luong-tu-tuong-chinh-tri-bi-thu-chin-can-61495.html>, ngày 24-2-2012.